

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 22/01/2025.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 153

Hòa Thượng nhắc nhở chúng ta rằng đạo tràng chánh pháp thì nhất định có đạo phong và học phong. “*Tràng*” là nơi chốn, “*đạo*” là pháp tu, vậy thì nơi chốn nào có phương pháp, đạo lý rõ ràng thì mới gọi là đạo tràng. Nơi thị phi nhân ngã, chìm trong danh vọng, chỉ tu trên hình thức, không có thực chất thì không phải là đạo tràng.

Không chỉ ở đạo tràng mà mỗi hành giả tu hành cũng phải có đạo phong và học phong tức là có phương pháp tu hành đi đôi với học tập chứ không “*tu mù luyện quáng*”. Việc học tập cần phải có một người thầy dẫn đường, không thể nói chúng ta tự học tự biết. Thích Ca Mâu Ni Phật cũng không nói vậy! Ngài bảo rằng Ngài chỉ thuật lại điều mà bầy đời chư Phật đã nói. Khổng Lão Phu Tử cũng vậy, “*thuật nhi bất tác*” chỉ nói lại điều người xưa nói.

Nếu một đạo tràng hay một hành giả tu hành đã có đạo phong và học phong thì bước tiếp theo, chúng ta còn phải xem xét đến việc mọi người có thật làm, thật tu không? Người thật làm thì ngày ngày chú trọng đến nội tâm, xa lìa sự cám dỗ của “*Tài Sắc Danh Thực Thù*”, xa lìa “*danh vọng lợi dưỡng*”. Người không thật làm là do mong cầu “*danh vọng lợi dưỡng*”, mong cầu thỏa mãn “*năm dục sáu trần*”, không thể khởi lên ý niệm tu hành.

Câu hỏi đầu tiên trong bài học hôm nay, có người hỏi Hòa Thượng là: “*Kính bạch Hòa Thượng, con là Thầy giáo trung học dạy môn Vật lý, con thấy học sinh ngày nay khó dạy hơn trước rất nhiều, thậm chí trong mắt của chúng không có trường bối. Có lúc để chạy kịp tiến độ giáo trình nên lúc lên lớp không tránh khỏi việc quở mắng vài câu. Những lúc như vậy, trong tâm con lại khởi lên tâm sân. Con xin hỏi, việc này đối với việc tu hành có chướng ngại hay không và con phải nên ứng phó thế nào?*”

Ở vai trò trường bối, quản lý hay Thầy cô giáo thường đối diện với việc la mắng học sinh hay cấp dưới bởi chúng sanh căn tánh ngày nay nghe rất nhiều nhưng không mấy khi ngộ ra được, thậm chí còn hiểu sai lệch đi. Trả lời câu hỏi này, Hòa Thượng nói: “***Đối với việc tu hành không có chướng ngại. Thích Ca Mâu Ni Phật có lúc cũng quở phạt trách mắng. Tổ sư đại đức xưa đôi lúc cũng vỗ bàn mắng người. Đây chỉ là một phương pháp giáo học! Nhà Phật gọi là phương tiện khéo léo.***

“Chư Phật Bồ Tát xuất hiện ở thế gian cũng như là một diễn viên đang diễn kịch. Thế gian này thì như một sân khấu, những việc làm phương tiện đó không phải

là thật. Tuy rằng chúng ta thấy Phật Bồ Tát hay Tổ sư làm ra vẻ tức giận nhưng thật sự họ có tức giận không? Đây chỉ là phương tiện giáo học dạy bảo đối với một căn tánh chúng sanh nào đó, giúp đỡ họ để họ nhận ra. Việc này hoàn toàn khác với phàm phu. Phàm phu thì tức giận phát khởi từ nội tâm. Từ trong tâm lưu lộ ra bên ngoài. Còn tức giận hay sân si của các Ngài chỉ là biểu hiện còn trong tâm không có.

Chúng ta phải hiểu rằng ai đó quát mắng, quở phạt nhưng không để bụng là để cho mọi người tốt lên, còn từ bi khiến cho mọi việc hư hại thì không còn là từ bi. Ở thế gian, con người sân hận vì họ bị tổn hại hay không đạt được lợi. Còn nếu tức giận mà vì tốt cho người thì cũng đáng. Sự tức giận ấy sẽ tan biến rất nhanh, không lưu trong tâm.

Cũng giống như người thầy giáo đặt câu hỏi này là vì muốn học trò hoàn thành giáo trình, cuối khóa có thể thi đạt yêu cầu. Cũng vậy, Cha Mẹ mắng con cũng vì muốn con tốt. Một người lãnh đạo quở trách hoặc dùng phương pháp cưỡng chế vì cũng muốn nhân viên nâng cao ý thức của mình.

Hòa Thượng nói: ***“Chúng ta là những người học Phật thì mới có thể làm được những sự việc này. Có những lúc, nếu không dùng những phương pháp này thì sự việc sẽ không làm được tốt. Chúng ta nên biết hy nộ, úi ó ở nơi Phật Bồ Tát chỉ là diễn kịch.”*** Lúc nhỏ, tôi quá nghịch ngợm nên có bị đánh roi hai lần, đó là cách để đối trị với tập khí xấu của những người buông lung phóng túng.

Hòa Thượng tiếp lời: ***“Đây chỉ là cách làm cho mọi việc trở nên tốt hơn, là cách làm cần thiết, là trí tuệ chứ không phiền lòng. Có nhiều phương cách độ chúng sanh. Đối với người căn tánh lạnh lợi, thông minh thì chỉ cần nói nhẹ là họ đã giác ngộ. Đối với người căn tánh sâu nặng, không chỉ mắng một lần mà mắng nhiều lần còn chưa tỉnh. Đó là phương tiện khéo léo để độ chúng sanh.”***

Tôi đã từng đối diện một trường hợp lừa tiền người khác, thân phạm một trong ba tội ***“Sát Đạo Dâm”***, tôi đã cho họ nghỉ, tạm thời ra khỏi hàng ngũ để họ phản tỉnh. Chúng ta đã rất từ bi, vẫn cho họ hưởng lương, mong muốn họ tự giác ngộ, thay đổi tư làm mới nhưng họ vẫn không thay đổi. Đây là nghiệp chướng sâu nặng!

Cho nên, Hòa Thượng dạy chúng ta đối với tập khí phiền não thì phải đuổi cùng diệt tận. Chúng ta tu hành chính là theo dõi trạng thái tham cùng các tập khí đang ở mức nào? Có phải bây giờ vẫn tham, chỉ là đối tượng hay không? Ví dụ như trước đây là tham tiền, bây giờ không tham tiền mà là tham danh vọng?

Hòa Thượng phân tích tiếp: ***“Hiện tại học trò ở thế gian, ở Phật pháp và ở các lớp Thánh Hiền cũng đều như vậy. Vì họ cũng là con người mà con người ngày nay rất khó dạy. Vì sao khó dạy? Vì hiểu đạo không có và sự đạo đương nhiên cũng không luôn.”*** Con người tự cho mình là biết, tự cho mình là đúng nên đến lúc xảy ra sai phạm thì hậu quả lại gây tổn hại nghiêm trọng. Trong cuộc đời chúng ta đã có bao

nhiều lần sai lầm như vậy? Chúng ta nên thưa hỏi cận kề sẽ đỡ mắc sai lầm, đỡ gây thiệt hại cho tập thể chứ không nên cho rằng mình biết, mình đúng.

Chúng sanh ngày nay không có tâm hiếu, tâm kính. Trong từ “*Sư đạo*” thì chữ “*Sư*” không phải chỉ có thầy mà còn là người lãnh đạo, người phía trên mình, người dẫn dắt chỉ đạo mình, người biết hơn mình cũng gọi là “*Sư*”. Thầy Thái từng chỉ dạy ngày ngày chúng ta phải diễn đầy đủ ba vai trò, lúc là người lãnh đạo: “*Quân*”, lúc là người thân: “*Thân*”, lúc là người thầy: “*Sư*”.

Người xưa nói: “*Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy*” thế nhưng, trong lòng người ngày nay không xem ai là thầy. Hòa Thượng nói: “*Sư đạo được xây dựng trên nền tảng của hiếu đạo. Hiếu đạo không có thì làm gì có sư đạo. Cho nên nguyên nhân mà các bạn nhỏ khó dạy chính là chỗ này. Nguyên nhân của xã hội, gia đình bất an cũng chính là chỗ này.*”

“*Có rất nhiều người nhắc đến thế giới ngày tàn. Ngày tàn không phải là thế giới bị hủy diệt mà là khi con người bất hiếu, bất kính thì họ sẽ làm ra những việc kinh thiên động địa. Chúng ta không thể không biết việc này. Nguyên nhân chính là từ lâu trong lòng con người không có tâm hiếu, tức là không có hiếu đạo; không có tâm kính, tức là không có sư đạo. Cho nên mỗi chúng ta phải nỗ lực mà tu học.*”

Tu học chính là làm ra tấm gương về sư đạo và hiếu đạo, gây ảnh hưởng tốt đến những người xung quanh. Khi một người hiếu kính cha mẹ, kính trọng thầy cô, trưởng bối, lãnh đạo thì không thể làm những điều sai trái. Nhiều đứa trẻ ra đường, đua xe, net bô là do trong tâm chúng không có cha mẹ, không có thầy cô. Đó là những đứa trẻ bộc lộ ra bên ngoài, còn rất nhiều trẻ khó dạy khác không bộc lộ bản thân. Khi xưa, tôi cũng không phục ai nhưng nhờ học Phật pháp 20-30 năm mà cũng thấm dần như người đi trong sương bị sương làm ướt áo.

Con người sống ở thế gian, sẽ phải đối diện với kiếp nạn do tâm bất hiếu bất kính của họ tạo thành. Nếu chúng ta muốn thoát ra khỏi kiếp nạn thì phải có sự phản tỉnh đặc biệt, phải có sự tu hành, có sự chuyển đổi nghiệp lực một cách đặc biệt. Làm được như thế, thì trong cộng nghiệp mới có biệt nghiệp.

Nhiều câu chuyện thực tế từ xưa đến nay đã cho chúng ta thấy biệt nghiệp như con địa chấn khi đến gần nhà của một người con hiếu thảo thì hướng truyền đột nhiên biến thành hai đường, sau khi đi qua nhà cậu, phương truyền của con chấn động lại hợp thành một. Trong một đám cháy, mọi nhà xung quanh cháy rụi nhưng chỉ có một căn nhà duy nhất không cháy. Chủ của căn nhà đó là một người thường gửi tiền từ thiện giúp đỡ trẻ em. Cho nên trong cộng nghiệp có biệt nghiệp. Chúng ta tạo ra biệt nghiệp bằng tâm thiện hay bằng cách dụng tâm “*biết lo nghĩ cho người khác*”.

Hòa Thượng nói: “***Con người sống trong thế gian không ai tránh khỏi sanh lão bệnh tử.***” Con người không chết. Chết là thân tứ đại giả tạm này chết còn linh tánh hay

linh hồn sẽ theo nghiệp mà lưu chuyển, đến một thế giới khác. Quan trọng là chúng ta đã chuẩn bị gì để đi đến một thế giới khác?

Hòa Thượng nói: **“Ngoài thân sanh tử này ra, còn một thân vĩnh hằng không sanh, không tử. Đó là linh tánh.”** Người giác ngộ thì gọi là linh tánh, người chưa giác ngộ gọi là mê hồn. Vì sao gọi là mê? Vì theo nghiệp mà lưu chuyển, gió nghiệp đẩy đến đâu thì đi đến đó, không hoàn toàn tự quyết định được.

Hòa Thượng nói: **“Nếu chúng ta tu hành tốt, tương lai đổi lấy một thân thể, một hoàn cảnh sống thù thắng hơn hiện tại. Nếu như chính mình trong đời này không cố gắng học tập và tu sửa mà tạo tác ra rất nhiều tội nghiệp thì đời sau, hướng xuống đọa lạc. Vậy thì thật là đáng tiếc! Hướng xuống đọa lạc thì dễ dàng còn hướng lên trên thì tương đối khó khăn. Cho nên nhất định phải rõ lý, phải tích công bồi đức, nhất định phải tránh xa nghiệp ác.**

“Phật dạy chúng ta phương pháp tu học căn bản, không phải là quá cao. Nếu chúng ta muốn tương lai vẫn được thân người hạnh phúc hơn, trải qua ngày tháng tốt đẹp hơn thì giáo học cơ bản của Phật chính là: “Hiếu dưỡng Phụ Mẫu, Phụng sự Sư trưởng, Từ tâm bất sát, Tu 10 nghiệp thiện”. Mười sáu chữ này nhất định phải làm cho được!

“Nếu bạn không làm được thì cho dù bạn tu pháp môn nào, dù một ngày niệm 100.000 câu Phật hiệu, cũng không thể vãng sanh. Ngay đến thân người cũng không giữ được! Việc này các đồng tu Tịnh Độ cần phải biết! Tịnh Độ Tông xây dựng trên nền tảng của Tịnh nghiệp Tam phước. Bạn có thể đem bốn câu, 16 chữ này chân thật làm đến được thì bạn niệm Phật mới thành công!”

Các đạo tràng niệm Phật rất ít khi nhắc nhở đại chúng tu hành chú tâm việc này. Cho nên nhiều người chỉ quan tâm đến việc niệm Phật và cho là cứ niệm Phật thì sẽ vãng sanh. Muốn vãng sanh thì phải niệm Phật đạt cảnh giới của ông thợ vá nồi hay thầy hương đăng hay Hòa Thượng Hải Hiền. Các Ngài không biết chữ nhưng các Ngài hành hiếu, đối nhân xử thế, đối người tiếp vật đều theo tinh thần của sư đạo và hiếu đạo. Các ông già, bà lão niệm Phật ở quê cũng thấm đẫm tinh thần hiếu đạo và sư đạo. Các cụ rất trọn vẹn trong ứng xử, rất nghe lời, biết kính trọng trưởng bối chứ không ngang tàng như chúng ta.

Đó cũng là lý do vì sao nhiều người tu hành mà không thể vãng sanh. Thời kỳ của Ngài Lý Bình Nam, Ngài có 300.000 học trò mà chỉ có hơn 30 người vãng sanh. Vì sao số lượng người nhiều như vậy mà vãng sanh lại quá ít? Là vì họ không làm được 16 chữ **“Hiếu dưỡng Phụ Mẫu; Phụng sự Sư trưởng; Từ tâm bất sát; Tu 10 nghiệp thiện.”** Đây là nền tảng!

Hòa Thượng nhắc nhở rất nhiều về hiếu đạo và sư đạo. Đây cũng là đạo lý cần thiết! Mười sáu chữ này nhất định phải làm cho tốt. Không thể có chuyện vãng sanh thế

giới Tây Phương Cực Lạc, thành Bồ Tát mà bất hiếu bất kính! Hành nghi ba nghiệp luôn phạm phải 10 ác nghiệp thì không thể làm được Bồ Tát.

Một số đạo tràng tu Tịnh Độ nhưng không tu theo cách mà Hòa Thượng Tịnh Không đề xướng. Hoặc một số đạo tràng không nhắc đến Hòa Thượng Hải Hiền – Ngài đã niệm Phật vãng sanh lưu lại toàn thân xá lợi. Lý do là vì Ngài nói rằng chúng ta niệm Phật thì phải tự niệm mà vãng sanh thì mới chắc chắn, để người khác hộ niệm thì không chắc./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!